

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2019/HS-ST**

Ngày 14-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Cao Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Huy Trụ**.

Ông **Lê Văn Hiền**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Việt Hưng** - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Thu Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 262/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kim Tùng B**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 09/5/1995; Nơi sinh: Đ, H; Nơi cư trú: Tổ 23, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Kim Đức B (đã chết) và bà Đinh Thị L; Anh chị em: Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 19/3/2019, tại tổ 23, phố Thành Công, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang Kim Tùng B - sinh năm 1995, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 23, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán. Thu giữ vật chứng trên người B: 01 túi nilon màu trắng bên trong túi nilon có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; tiền Việt Nam 500.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone, đã cũ màu xám, có số imei 355409074254461, kèm sim trong máy. Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì

tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Ngày 19/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Kim Tùng B. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành trưng cầu giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng đã thu giữ của Kim Tùng B. Tại bản kết luận giám định số 460/KLGĐ ngày 23/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,263 gam, loại: Methamphetamine.

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự: 323. Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.”*

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,126 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong.

Tại Cơ quan điều tra Kim Tùng B đã khai còn bán ma túy cho Trần Trung H, sinh năm 1990, đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 1, xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 14/3/2019. Sau đó Cơ quan điều tra đã triệu tập Trần Trung H và làm rõ việc Kim Tùng B bán ma túy cho H cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/3/2019, khi B đang đứng chơi ở đầu ngõ gần nhà thuộc tổ 23, phố Thành Công, phường Thọ Sơn, Việt Trì, Phú Thọ, thì H đến gặp B và hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy Methamphetamine (H và B gọi là ma túy đá), B đồng ý và nhận tiền H đưa rồi bảo H đợi một lát. B đi một lúc rồi quay lại đưa cho H 01 túi ma túy có đặc điểm là túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Sau khi lấy được ma túy H về nhà và đã sử dụng hết.

** Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ và bán cho H, B khai nhận:*

+ Nguồn gốc ma túy bán cho H: Ngày 14/3/2019, sau khi nhận tiền của H, B một mình đi ra khu vực gần Tỉnh ủy thuộc phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tại đây B gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên B chỉ biết tên là D 01 túi ma túy có đặc điểm là túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng với giá 400.000 đồng. B cầm gói ma túy quay lại chỗ H, còn D đi đâu B không biết.

+ Nguồn gốc ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang: Khoảng 17 giờ ngày 18/3/2019, B một mình đi xe ôm sang khu vực bờ đê thuộc xã Đôn Nhân, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy để sử dụng và bán lại cho người nghiện hỏi mua. Tại đây B gặp một nam thanh niên B chỉ biết tên là Đức Anh. B hỏi và mua được của Đức A 01 túi ma túy có đặc điểm là túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy B cầm túi ma túy rồi đi xe ôm về nhà, đến nhà B lấy một phần ma túy sử dụng hết cho bản thân, phần ma túy còn lại B chia làm 02 phần để trong 02 túi nilon màu trắng. B cất giấu 02 túi ma túy trong người mục đích có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời.

Ngoài ra, tại Cơ quan điều tra Kim Tùng B còn khai nhận: Khoảng hơn 10 giờ ngày 19/3/2019 khi B mang theo 02 gói ma túy có được ngày 18/3/2019 đứng

ở đầu ngõ gần nhà mình thuộc tổ 23, Thành Công, Thọ Sơn, Việt Trì, Phú Thọ thì có Nguyễn Chiến Th, sinh năm 1995, trú tại: Khu 8, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, hỏi mua của B 500.000 đồng tiền ma túy đá, B đồng ý, nhận tiền rồi đưa lại Th 01 gói ma túy có đặc điểm bên ngoài là túi nilon màu trắng. Sau đó Th đi đâu làm gì B không biết. Ngày 19/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành triệu tập đối với Nguyễn Chiến Th để làm việc, nhưng Th không có mặt ở địa phương, Th đi đâu làm gì chính quyền địa phương không biết. Ngoài lời khai nhận của B đã bán ma túy cho Th, không có tài liệu liên quan nào khác, nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xác định B bán ma túy cho Th, khi nào làm rõ xử lý sau.

Ngày 25/3/2019, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71/QĐ-XPVPHC đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với D và Đức A người đã bán ma túy cho B, do B không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của B, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người bán cho B.

Đối với chiếc điện thoại Iphone màu xám, số imei 355409074254461 kèm sim trong máy là điện thoại của B dùng để liên lạc hàng ngày.

Đối với số tiền Việt Nam 500.000 đồng là số tiền B bán ma túy cho Th mà có.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, Cơ quan điều tra xác định, Kim Tùng B sống phụ thuộc vào gia đình, ngoài những đồ vật đã bị thu giữ và đồ dùng sinh hoạt thiết yếu B không có tài sản gì có giá trị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Kim Tùng B không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ nêu trên.

Bản cáo trạng số 90/CT-VKS-VT ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Kim Tùng B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Kim Tùng B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Kim Tùng B từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/3/2019.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone màu xám, số imei 355409074254461 của bị cáo Kim Tùng B.

Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Kim Tùng B không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Ngày 14/3/2019, tại khu vực Tổ 23, phố Thành Công, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Kim Tùng B đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Trung H với giá 500.000 đồng, có được ma túy H đã sử dụng hết. Ngoài ra, hồi 10 giờ 15 phút ngày 19/3/2019, tại khu vực tổ 23, phố Thành Công, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Kim Tùng B đang tàng trữ trái phép 0,263 gam Methamphetamine mục đích để bán thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Vì vậy, B phải chịu trách nhiệm hình sự 02 lần phạm tội mua bán trái phép chất ma túy gồm 01 lần bán cho H và 01 lần tàng trữ 0,263 gam Methamphetamine nhằm để bán.

Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;”

[3]. Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Lần phạm tội này bị cáo B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội

mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên. Do vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự thú khai ra lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Trung H. Do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân bị cáo chỉ có đồ dùng sinh hoạt cá nhân, không có tài sản có giá trị ngoài 01 chiếc điện thoại Iphone màu xám, số imei 355409074254461 trong máy (máy để lâu không lên nguồn, không kiểm tra được số imei) bị thu giữ qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng được xác định là một phần tài sản. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo số tiền và chiếc điện thoại trên là phù hợp.

[4]. Về vật chứng:

Đối với 01 bì niêm phong có số 460/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 0.126 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật nhà nước cấp lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo thu từ việc bán ma túy cho anh Nguyễn Chiến Th cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại Iphone màu xám, số imei 355409074254461 trong máy (máy để lâu không lên nguồn, không kiểm tra được số imei) cơ quan công an thu giữ của bị cáo B là vật chứng không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Trần Trung H ngày 14/3/2019 không thu hồi được cần buộc bị cáo nộp sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền này là phù hợp.

Đối với D và Đức Anh người đã bán ma túy cho B, do B không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể ở đâu. Ngoài lời khai của B, không có tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác định người bán cho B xét thấy là phù hợp.

Đối với Trần Trung H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 25/3/2019, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71/QĐ-XPVPHC đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy xét thấy là phù hợp.

Đối với hành vi bị cáo B khai bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Chiến Th vào khoảng 10 giờ ngày 19/3/2019 khi B mang theo 02 gói ma túy có được ngày 18/3/2019 đứng ở đầu ngõ gần nhà mình thuộc tổ 23, Thành Công, Thọ Sơn, Việt Trì, Phú Thọ. Ngày 19/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành triệu tập đối với Nguyễn Chiến Th để làm việc, nhưng Th

không có mặt ở địa phương, Th đi đâu làm gì chính quyền địa phương không biết. Ngoài lời khai nhận của B đã bán ma túy cho Th, không có tài liệu liên quan nào khác, nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xác định B bán ma túy cho Th, khi nào làm rõ xử lý sau xét thấy là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Kim Tùng B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Kim Tùng B 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/3/2019.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone màu xám, số imei 355409074254461 trong máy (máy để lâu không lên nguồn, không kiểm tra được số imei) của bị cáo Kim Tùng B.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Kim Tùng B số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong có số 460/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 0,126 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định

+ 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại Iphone màu xám, số imei 355409074254461 trong máy (máy để lâu không lên nguồn, không kiểm tra được số imei).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 5 năm 2019)

- Buộc bị cáo Kim Tùng B phải nộp sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Kim Tùng B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Kim Tùng B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan điều tra CATP. Việt Trì;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND P. Thọ Sơn, TP. Việt Trì;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân